

Số: /2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 217/2026/NĐ-CP và Nghị định số 347/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 243/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 257/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về việc thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng xây dựng - chuyển giao;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau đây:

a) Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

b) Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

c) Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng, bảo trì và sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

d) Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về thẩm quyền quyết định đầu tư; thẩm quyền, trình tự thẩm định dự án đầu tư; thẩm quyền phê duyệt thiết kế và dự toán, thẩm định thiết kế và dự toán đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

đ) Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

e) Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 01 tháng 04 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

f) Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

g) Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Kho Bạc Nhà nước khu vực XVII; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế, Khu công nghiệp; **Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố**; Giám đốc các Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng: Công trình giao thông, Công trình nông nghiệp, Công trình dân dụng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- **Văn phòng Chính phủ**;
- Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- **Sở Tư pháp**;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Báo và Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, P.KTN, KTNS, TH (....bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Văn Hà